

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thực hiện cải cách hành chính năm 2025 và Hướng dẫn số 4880/HD-BNV ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Bộ Nội vụ về khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy tinh thần sáng tạo, ý thức trách nhiệm; kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tạo động lực, sức mạnh, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC; phấn đấu thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025 trên địa bàn thành phố.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ CCHC ở từng đơn vị, địa phương, góp phần xây dựng nền hành chính thành phố hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

- Ghi nhận, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC. Qua đó, tiếp tục bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay trong phong trào thi đua CCHC.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai thường xuyên, sâu rộng từ thành phố đến cơ sở, với tiêu chí, nội dung, hình thức thi đua thiết thực, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác CCHC nhà nước năm 2025 trên địa bàn thành phố.

- Việc bình xét thi đua, khen thưởng phải đảm bảo kịp thời, dân chủ, khách quan, đúng đối tượng, tiêu chuẩn và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân theo Kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể

- Các sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.
- Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố.
- UBND xã, phường.
- Các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố được giao nhiệm vụ tham mưu phụ trách lĩnh vực CCHC của thành phố; các phòng chuyên môn thuộc UBND các xã, phường được giao nhiệm vụ tham mưu phụ trách lĩnh vực CCHC.

b) Cá nhân

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thành phố, các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố, UBND xã, phường trực tiếp triển khai, tham mưu, cổ động góp trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Nội dung thi đua

- Thi đua nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.
- Thi đua thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Chương trình tổng thể CCHC của Chính phủ, Kế hoạch CCHC giai đoạn, Kế hoạch CCHC năm, với các nội dung: Cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.
- Thi đua trong công tác tuyên truyền, tham gia chung tay thực hiện CCHC của các tổ chức, cá nhân.
- Thi đua trong việc đề xuất các giải pháp, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ CCHC tạo sự chuyển biến có tính đột phá, mang lại hiệu quả thiết thực, nâng cao sự hài lòng của tổ chức và cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.
- Thi đua thực hiện hoàn thành tốt các tiêu chí trong Bộ Chỉ số CCHC trên địa bàn thành phố do Bộ Nội vụ và UBND thành phố ban hành.

3. Thời gian thi đua

Từ ngày ban hành Kế hoạch đến thời điểm công bố Chỉ số CCHC của thành phố và các đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố năm 2025.

III. HÌNH THỨC, SỐ LƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Hình thức

- a) Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố: Tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện CCHC của thành phố, của đơn vị, địa phương.
- b) Giấy khen: Căn cứ vào thành tích cụ thể của tập thể, cá nhân thực hiện phong trào thi đua, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành xét khen thưởng theo thẩm quyền cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý.

2. Số lượng khen thưởng

a) Đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố: Thực hiện theo Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố Cần Thơ quy định về công tác thi đua, khen thưởng (không quá 10% tập thể, 5% cá nhân trực tiếp tham gia phong trào), cụ thể:

- Khen thưởng tập thể tham gia xác định Chỉ số CCHC năm 2025 theo Công văn số 768/UBND-NC ngày 19/08/2025 của Chủ tịch UBND thành phố:

+ Các sở, ban ngành¹: 02 tập thể.

+ Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố²: 02 tập thể.

+ Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại thành phố³: 01 tập thể.

+ UBND các xã, phường⁴: 10 tập thể.

- Khen thưởng tập thể (là các đơn vị thuộc và trực thuộc của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố⁵ được giao nhiệm vụ tham mưu phụ trách lĩnh vực CCHC của thành phố) tham mưu, theo dõi xác định Chỉ số CCHC của thành phố năm 2025: 01 tập thể.

- Khen thưởng cá nhân tham mưu, theo dõi CCHC, xác định Chỉ số CCHC của thành phố và của các đơn vị, địa phương năm 2025: Tối đa 60 cá nhân của các cơ quan, đơn vị thuộc điểm a khoản 1 mục II Kế hoạch này. Trong đó:

+ Khen thưởng tối đa 30 cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức có thành tích đóng góp trong CCHC gắn với thành tích khen thưởng của tập thể.

+ Khen thưởng tối đa 20 cá nhân là cán bộ, công chức có thành tích đóng vào cải thiện tỷ lệ chỉ số thành phần trong Chỉ số CCHC của thành phố hoặc cải thiện tỷ lệ Chỉ số CCHC chung của thành phố.

+ Khen thưởng tối đa 10 cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức có sáng kiến CCHC nổi bật.

b) Đối với Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương: Do người đứng đầu các đơn vị, địa phương căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương và quy định có liên quan, xem xét, quyết định số lượng khen thưởng theo thẩm quyền.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Đối với tập thể

(1) Đối với tập thể tham gia xác định Chỉ số CCHC của đơn vị, địa phương năm 2025: Đạt các tiêu chuẩn sau đây:

¹ 15 đơn vị.

² 18 đơn vị.

³ 11 đơn vị.

⁴ 103 UBND xã, phường.

⁵ 11 phòng chuyên môn thuộc các cơ quan chuyên môn: Sở Nội vụ (Phòng CCHC và Chính quyền địa phương, Phòng Công chức, Viên chức; Phòng Tổ chức, Biên chế); Sở Tư pháp (Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; Phòng Phổ biến theo dõi thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính); Sở Tài chính (Phòng Hành chính sự nghiệp; Phòng Tổng hợp - quy hoạch); Sở Khoa học và Công nghệ (Phòng Chuyển đổi số); Văn phòng UBND TP (Phòng Tổng hợp; Phòng Nội chính; Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố).

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất lượng, đạt và vượt tiến độ 100% nhiệm vụ CCHC được giao theo Chương trình, Kế hoạch CCHC năm của thành phố.

- Người đứng đầu đơn vị tham gia chỉ đạo, điều hành trực tiếp công tác CCHC của đơn vị.

- Có mô hình mới, sáng kiến thực hiện CCHC.

- Thực hiện tốt việc cung ứng dịch vụ công, đảm bảo tỷ lệ hài lòng cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của đơn vị, địa phương đạt từ 90% trở lên.

- Kết quả Chỉ số CCHC của đơn vị, địa phương được công bố đạt tỷ lệ từ 80% trở lên.

(2) Đối với tập thể không tham gia xác định Chỉ số CCHC của đơn vị, địa phương năm 2025: Đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất lượng, đạt và vượt tiến độ 100% nhiệm vụ CCHC được giao theo Chương trình, Kế hoạch CCHC năm của thành phố (nếu có).

- Người đứng đầu đơn vị tham gia chỉ đạo, điều hành trực tiếp công tác CCHC của đơn vị.

- Có mô hình mới, sáng kiến thực hiện CCHC mang lại hiệu quả thiết thực, có sức lan tỏa, tác động tích cực trong cộng đồng.

- Hoàn thành 100% mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của đơn vị trong năm.

(3) Đối với tập thể tham mưu theo dõi, xác định Chỉ số CCHC năm 2025 của thành phố: Đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất lượng, đạt và vượt tiến độ 100% nhiệm vụ CCHC được giao theo Chương trình, Kế hoạch CCHC năm của thành phố.

- Kết quả tỷ lệ Chỉ số thành phần CCHC năm 2025 do đơn vị phụ trách tham mưu cao hơn năm trước liền kề hoặc duy trì được tỷ lệ tối đa theo quy định.

b) Đối với cá nhân

(1) Đối với cá nhân tham mưu theo dõi, đánh giá Chỉ số CCHC thành phố: Đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Thực hiện đoàn kết nội bộ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có thành tích xuất sắc tham mưu theo dõi, đánh giá Chỉ số CCHC chung của thành phố hoặc Chỉ số thành phần CCHC của thành phố. Kết quả tỷ lệ Chỉ số CCHC chung hoặc Chỉ số thành phần CCHC thuộc lĩnh vực phụ trách tham mưu của năm đánh giá, khen thưởng phải cao hơn năm trước liền kề hoặc duy trì được tỷ lệ tối đa theo quy định.

(2) Đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức trong các đơn vị tham gia xác định Chỉ số CCHC năm 2025 tại đơn vị, địa phương: Đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Thực hiện đoàn kết nội bộ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có thành tích xuất sắc gắn với thành tích của tập thể trong phong trào thi đua thực hiện CCHC hoặc có đề xuất cách làm hay và đã triển khai mang lại hiệu quả thiết thực, cụ thể trong công tác CCHC của đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

(3) Đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức trong các đơn vị không tham gia xác định Chỉ số CCHC năm 2025 tại đơn vị, địa phương: Đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Thực hiện đoàn kết nội bộ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có đề xuất cách làm hay và đã triển khai mang lại hiệu quả thiết thực, cụ thể trong công tác CCHC của đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

4. Mức tiền thưởng và kinh phí khen thưởng

- Mức tiền thưởng: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

- Kinh phí thưởng: Đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố chi từ nguồn kinh phí khen thưởng của thành phố. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chi theo quy định từ nguồn ngân sách được giao từ đầu năm cho cơ quan, đơn vị, địa phương.

IV. QUY TRÌNH, THỜI GIAN VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT KHEN THƯỞNG

1. Quy trình và thời gian đề nghị khen thưởng

- Sau khi kết thúc thực hiện Kế hoạch CCHC và căn cứ vào kết quả công bố Chỉ số CCHC năm 2025 của Bộ Nội vụ và UBND thành phố, Thủ trưởng các đơn vị, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền và trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC.

Hồ sơ đề nghị Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố gửi về Sở Nội vụ tổng hợp **trước ngày 10 tháng 02 năm liền kề**.

- Trên cơ sở đề nghị khen thưởng và kết quả thực hiện công tác CCHC của các đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ (*Cơ quan thường trực Tổ Công tác giúp việc lĩnh vực CCHC của thành phố*) tổng hợp hồ sơ, phối hợp với các đơn vị có liên quan lựa chọn và trình khen thưởng theo quy định.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp trình khen (Theo mẫu số 01 theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; ghi rõ số lượng tập thể, cá nhân trong tờ trình và danh sách kèm theo).

- Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

- Báo cáo thành tích (Theo mẫu số 08 theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thành phố, cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố, UBND xã, phường chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này và triển khai, quán triệt sâu rộng mục đích, yêu cầu, nội dung phong trào thi đua đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Đồng thời, căn cứ Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát phong trào thi đua CCHC tại đơn vị, địa phương phù hợp với tình hình thực tiễn, trong đó, cần cụ thể hoá tiêu chuẩn tặng Giấy khen của cấp mình theo thẩm quyền và hướng dẫn các đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện.

Báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện phong trào thi đua lồng ghép vào báo cáo định kỳ CCHC.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố căn cứ nội dung của phong trào thi đua để phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn thành phố tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua CCHC, để phong trào thi đua trở thành động lực góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh hàng năm 2025 của thành phố.

3. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ tăng cường tuyên truyền, đưa tin và nêu gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt trong phong trào thi đua đẩy mạnh CCHC năm 2025.

4. Sở Nội vụ, đơn vị thường trực Tổ Công tác giúp việc về lĩnh vực CCHC của thành phố:

a) Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện phong trào thi đua CCHC đạt hiệu quả.

b) Tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân của cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng theo quy định.

c) Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC được giao, tham mưu UBND thành phố đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm của người đứng đầu và hiệu quả CCHC tại từng đơn vị, địa phương để trình UBND thành phố xem xét, khen thưởng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025, UBND thành phố yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Ban thi đua - Khen thưởng TW;
- TT: TU, HĐND TP (để b/c);
- CT, PCT UBND TP (để b/c);
- Sở, ban ngành thành phố;
- UB. MTTQ VN thành phố và các đoàn thể TP;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn TP;
- UBND xã, phường;
- VP UBND thành phố (2E, 3A, 3E, 7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hòa